

TỔ CHỨC GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG TỰ NHẬN THỨC BẢN THÂN CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI THEO MÔ HÌNH LỚP HỌC ĐẢO NGƯỢC

Trần Thị Ngọc Thiện¹

TÓM TẮT

Giáo dục kỹ năng sống cần thực hiện theo lộ trình chuyển hóa từ nhận thức → thái độ, tình cảm, niềm tin → hành vi → thói quen, do đó đòi hỏi phải có tính liên tục, sự điều chỉnh, thời gian cũng như các điều kiện khác. Trong điều kiện giáo dục hiện nay, để giáo dục kỹ năng sống nói chung, đáp ứng yêu cầu rèn được một kỹ năng nói riêng đạt hiệu quả là điều không dễ dàng. Bài viết lựa chọn cách tiếp cận theo mô hình lớp học đảo ngược (flipped classroom) để thực hiện tổ chức giáo dục kỹ năng sống hiệu quả, điều này được làm rõ thông qua kỹ năng tự nhận thức bản thân (self-awareness).

Từ khóa: Kỹ năng tự nhận thức, mô hình lớp học đảo ngược

1. Đặt vấn đề

Thông điệp “Tôi là ai? Tôi cần gì? Tôi muốn gì? Tôi có thể làm được điều gì? Tôi có những điểm mạnh, điểm yếu như thế nào?”... tưởng chừng là những câu hỏi rất đơn giản nhưng không phải ai cũng trả lời một cách chính xác, rất nhiều người từng đặt ra và luôn trăn trở đi tìm câu trả lời đúng cho mình. “Nhận thức về bản thân của một người là cơ sở nhân cách của người đó. Nó ảnh hưởng đến mọi phương diện đời sống của con người: khả năng học hỏi, khả năng trưởng thành và thay đổi, sự nghiệp và bạn đời. Không quá đáng khi nói rằng, nhận thức đúng về bản thân là sự chuẩn bị khả dĩ và tốt nhất cho những thành công trong cuộc sống” (TS. Joyce Brothers [1]).

Trong hoạt động học tập và giao tiếp của sinh viên, kỹ năng tự nhận thức

bản thân đóng vai trò hết sức quan trọng giúp mỗi sinh viên nhận thức rõ hơn về bản thân mình: biết mình là ai, mình có những điểm chung và những điểm riêng nào so với những người khác; thể hiện sự tự tin và tính kiên định để có thể giải quyết vấn đề và ra quyết định hiệu quả; đặt ra những mục tiêu phấn đấu phù hợp và thực tế; thiết lập các mối quan hệ xã hội, tình cảm trong tình bạn - tình yêu và giao tiếp nhóm...

Xét trong bối cảnh tổ chức giáo dục kỹ năng sống tại trường Đại học Đồng Nai: Khóa học được tổ chức trong 4 ngày, số lượng sinh viên tham gia trong mỗi lớp khá đông, giáo trình dùng cho giảng dạy chủ yếu là của tác giả Nguyễn Thanh Bình, ví dụ như *Tài liệu Giáo dục Kỹ năng sống* (Tài liệu tham khảo dành cho giáo viên Mầm non và Tiểu học; giáo viên THCS và THPT)... [2-3]. Đây được coi là những yếu tố cơ

¹Trường Đại học Đồng Nai
Email: thientran6871@gmail.com

định trong điều kiện tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên tại trường. Vậy làm thế nào để nâng cao hiệu quả giảng dạy kỹ năng sống nói chung và kỹ năng tự nhận thức nói riêng cho sinh viên mà không ảnh hưởng đến những yếu tố trên? Trong phạm vi nghiên cứu, người viết xét thấy mô hình lớp học đảo ngược có những yếu tố đặc trưng có thể hỗ trợ cho việc tổ chức giáo dục kỹ năng tự nhận thức bản thân giải quyết được vấn đề trên.

2. Cơ sở lý thuyết về hình thức tổ chức giáo dục kỹ năng tự nhận thức và mô hình lớp học đảo ngược

Nhận thức đúng là cơ sở, là điều kiện cần cho việc hình thành thái độ,

niềm tin và hành động đúng đắn. Nếu sinh viên nhận thức đầy đủ và sâu sắc về ý nghĩa của kỹ năng sống nói chung và kỹ năng tự nhận thức nói riêng đối với sự phát triển của bản thân sẽ trở thành động lực thúc đẩy họ tham gia vào các hoạt động (học tập, giao tiếp, vui chơi, giải trí...) một cách tích cực và có hiệu quả.

Việc tổ chức giáo dục kỹ năng tự nhận thức bản thân được thể hiện qua nội dung, đặc trưng kỹ năng tự nhận thức; phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục.

2.1. Nội dung kỹ năng tự nhận thức bản thân

Bảng 1: Nội dung kỹ năng tự nhận thức bản thân

Nội dung và đặc trưng khả năng tự nhận thức	
1. Khái niệm	Kỹ năng tự nhận thức là khả năng con người hiểu về bản thân; biết nhìn nhận, đánh giá đúng về tiềm năng, tình cảm, sở thích, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân; quan tâm và ý thức được mình đang làm gì (kể cả lúc căng thẳng).
2. Các mức độ của kỹ năng tự nhận thức	<ul style="list-style-type: none"> ○ Nhận thức: Hiểu rõ hơn về bản thân: biết mình là ai; điểm mạnh, điểm yếu, năng lực, phẩm chất, ngoại hình... ○ Thái độ/Tình cảm/niềm tin: Chủ động rèn kỹ năng tự nhận thức, tự tin với những gì đã có, thấy được những gì cần cố gắng, trên cơ sở biết mình muốn gì/không thích gì để kiên định và ra quyết định phù hợp. ○ Hành vi: Thực hành và trải nghiệm được với kỹ năng tự nhận thức và các kỹ năng liên quan. ○ Thói quen: Vận dụng vào các hoạt động trong cuộc sống hằng ngày: giao tiếp, quan hệ với người khác; học tập; vui chơi, giải trí...

<p>3. Biểu hiện đạt được các mức độ kỹ năng tự nhận thức của sinh viên</p>	<ul style="list-style-type: none"> ○ Thể lý: Cơ thể (ốm, mập, cao, lùn, tình trạng sức khỏe...). ○ Năng lực trí tuệ bản thân: Thông minh, năng khiếu, khả năng suy nghĩ logic, mặt mạnh và yếu, vai trò của bản thân trong gia đình và nhà trường. ○ Giá trị: Chuẩn mực đạo đức, thái độ, niềm tin, hành vi và những điều quý trọng và những điều này định hướng cho sinh viên hành động. ○ Tính khí/tính cách: Người nóng nảy, dễ xúc động, lạc quan/ hoài nghi, hướng nội hay hướng ngoại, thích lãnh đạo hay không chế người khác... <p>Ngoài ra, còn:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Có ước mơ, hiểu giá trị cốt lõi, viễn cảnh bản thân, mục tiêu cuộc đời. ○ Thể hiện bản thân trước đám đông phù hợp; đặt mình bên cạnh người khác để hiểu rõ bản thân hơn. ○ Khám phá những cách giải quyết những cuộc tranh luận, bất hòa và giải quyết những xung đột thông qua sự thỏa hiệp, thương lượng...
<p>4. Ý nghĩa của kỹ năng tự nhận thức trong hoạt động cá nhân của sinh viên hiện nay</p>	<ul style="list-style-type: none"> ○ Hiểu rõ về bản thân: đặc điểm, tính cách, thói quen, nhu cầu... → có thể tự tin với những điểm mạnh và cố gắng khắc phục những điểm yếu. ○ Là cơ sở quan trọng giúp giao tiếp có hiệu quả và có tinh thần trách nhiệm đối với người khác; ứng xử, hành động phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của mình. ○ Điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ của mình theo hướng tích cực. ○ Có thể kiên định, tự tránh những mạo hiểm, tránh bị lợi dụng. ○ Hiểu về người khác, cách họ cảm nhận về mình cũng như những thái độ và phản hồi của mình đối với người khác.
<p>5. Các yếu tố</p>	<ul style="list-style-type: none"> ○ Gia đình: Có ảnh hưởng đặc biệt đó là những chuẩn

ảnh hưởng đến kỹ năng tự nhận thức bản thân	<p>mục, hình mẫu để học hỏi, là khung quy chiếu giúp cá nhân so sánh, đánh giá những phẩm chất tâm lý của bản thân.</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Bạn bè: Là mô hình xã hội để cá nhân thực hiện hành vi của mình; là chuẩn mực để cá nhân so sánh hành vi xã hội của mình; là tấm gương phản chiếu giúp phát hiện ra chính mình trong nhóm, tập thể; là những tác nhân củng cố hành vi xã hội được lặp lại ở cá nhân. ○ Nhà trường: Có ảnh hưởng rất sâu sắc, mạnh mẽ, toàn diện và triệt để, → là cơ sở nền tảng giúp cá nhân có được nhận thức, thái độ đúng đắn về bản thân, điều chỉnh hành vi cho phù hợp với chuẩn mực xã hội dẫn tới sự hoàn thiện bản thân. ○ Bản thân sinh viên: Tính tích cực hoạt động và giao lưu của mình chính là yếu tố quyết định tự nhận thức. Cá nhân tự nhận thức, lựa chọn, tiếp nhận những giá trị để theo đuổi, tiếp nhận sự đánh giá của những người xung quanh; định hướng và điều chỉnh bản thân như thế nào cho có ý nghĩa, lựa chọn những gì là đúng đắn, phù hợp với chính bản thân và với xã hội.
--	--

(Nguồn Nguyễn Thanh Bình [3], Phạm Thị Kim Thoa [4])

2.2. Các hình thức tổ chức giáo dục kỹ năng tự nhận thức

2.2.1. Tổ chức giáo dục kỹ năng sống hiện tại ở trường Đại học Đồng Nai

Hầu hết các giảng viên áp dụng phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực trong thiết kế các hoạt động giáo dục cho từng kỹ năng và tổ chức theo tiến trình 4 bước *tại lớp*: Khám phá, kết nối, thực hành và vận dụng.

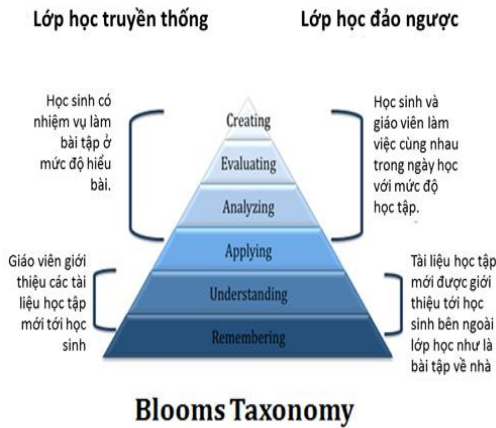
2.2.2. Mô hình lớp học đảo ngược

Mô hình lớp học đảo ngược thay đổi cách tiếp cận giáo dục, là mô hình giáo dục tiên tiến được ứng dụng dựa trên sự

phát triển của công nghệ e-Learning và phương pháp đào tạo hiện đại. Mô hình này có tính khả thi cao đối với người có khả năng tự học, có kỷ luật và ý chí. Ở Việt Nam đến nay đã có nhiều nghiên cứu và triển khai dạy học theo mô hình này ở nhiều phương diện khác nhau. Cách học này đòi hỏi người học phải dùng nhiều đến hoạt động trí não nên được gọi là “High thinking”. Như vậy những nhiệm vụ bậc cao trong thang tư duy được thực hiện bởi cả thầy và trò. Với lớp học đảo ngược, việc tìm hiểu kiến thức được định hướng bởi người thầy, nhiệm vụ của trò là tự học kiến thức mới và làm bài tập mức thấp ở

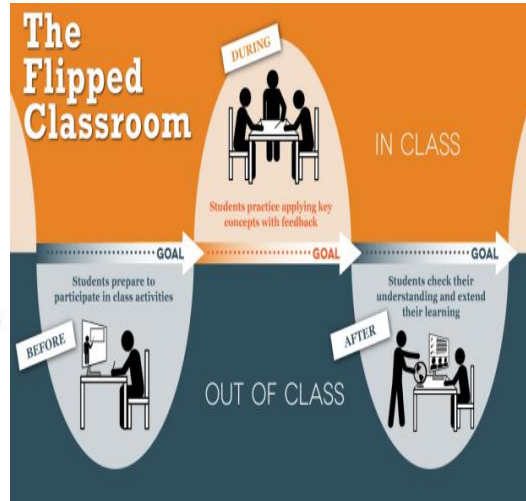
nhà. Sau đó vào lớp các em được giáo viên tổ chức nhiều hoạt động để tương tác và chia sẻ lẫn nhau. Các bài tập bậc

cao cũng được thực hiện tại lớp dưới sự hỗ trợ của giáo viên và các bạn cùng nhóm [5].



Blooms Taxonomy

Hình 1: Bloom Taxonomy



Hình 2: Snapshot of a Flipped Class

Bảng 2: So sánh tổ chức lớp học truyền thống và lớp học đảo ngược

Lớp học truyền thống	Lớp học đảo ngược
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên hướng dẫn - Người học ghi chép - Người học làm theo hướng dẫn - Giáo viên đánh giá - Người học có bài tập về nhà 	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên hướng dẫn bài giảng tại nhà thông qua video, sách, trang web - Người học hiểu sâu hơn các khái niệm, ứng dụng và có sự kết nối với nội dung đã tạo ra khi thảo luận tại lớp. - Người học nhận được sự hỗ trợ khi cần thiết.

Như vậy từ việc xác định các mức độ, nội dung của kỹ năng tự nhận thức ở trên, chúng ta nhận thấy tiến trình tổ chức giáo dục theo các mức độ chuyên hóa từ nhận thức đến thái độ/hành vi và hình thành thói quen cần được đảm bảo về mặt thời gian để cho sinh viên hình thành kỹ năng này một cách hiệu quả nhất; khi đó việc tổ chức linh hoạt, phù hợp các hoạt động giáo dục kết hợp giữa trên lớp với ở nhà sẽ rất có giá trị vì khai thác được ưu điểm của

mô hình lớp học đảo ngược được trình bày như trên.

3. Thực trạng và biện pháp tổ chức giáo dục kỹ năng tự nhận thức theo mô hình lớp học đảo ngược

3.1. Thực trạng khảo sát đánh giá về kỹ năng tự nhận thức

Kết quả khảo sát khóa học kỹ năng sống tại trường về kỹ năng tự nhận thức được trình bày ở bảng 3.

Bảng 3: Sinh viên tự nhận thức về bản thân

Nội dung	>3		3		2		1		0	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Biết những ưu điểm của bản thân	0	0	42	20,79	58	28,71	62	30,69	40	19,8
Biết những khuyết điểm của bản thân	0	0	39	19,31	72	35,64	63	31,19	28	13,86
Biết những điều bản thân thích	15	7,43	100	49,50	77	38,12	10	4,95	0	0
Biết những điều bản thân không thích	0	0	91	45,05	86	42,57	25	12,38	0	0
Nội dung							SL		%	
Biết đặc điểm nổi bật nhất của bản thân							125		61,88	
Biết được cái gì là quan trọng nhất đối với bản thân ở hiện tại							145		71,78	
Biết rõ bản thân muốn gì trong cuộc sống							140		69,31	
Biết được những dự định trong tương lai của bản thân							111		54,95	

(Nguồn: Tổng hợp từ kết quả khảo sát của tác giả)

Nhìn chung sinh viên nhận biết khá rõ về cái gì là quan trọng nhất đối bản thân ở hiện tại chiếm tỉ lệ 71,78% và biết rõ bản thân muốn gì trong cuộc sống chiếm tỉ lệ 69,31%, nhưng cũng có tới 45,05% sinh viên không biết được những dự định trong tương lai của bản thân và 38,12% sinh viên không biết đặc điểm nổi bật nhất của bản thân mình.

Nhận biết về ưu điểm của bản thân có: 20,79% sinh viên biết 3 ưu điểm; 28,71% sinh viên biết 2; 30,69% sinh

viên biết 1 và 19,8% không biết ưu điểm của mình.

Nhận biết về khuyết điểm của bản thân có: 19,31% sinh viên biết 3; 35,64% sinh viên biết 2; 31,19% sinh viên biết 1 và 13,86% không biết khuyết điểm của mình.

Nhận biết về những điều bản thân thích có: 7,43% sinh viên biết >3; 49,50% sinh viên biết 3; 38,12% sinh viên biết 2 và 4,95% biết 1 điều bản thân thích.

Nhận biết về những điều bản thân không thích có: 0% sinh viên biết >3; 45,05% sinh viên biết 3; 42,57% sinh viên biết 2 và 12,38% sinh viên biết 1 điều bản thân không thích.

Như vậy, kết quả khảo sát khẳng định cần thiết kế lại hoạt động tổ chức giảng dạy kỹ năng tự nhận thức bản thân đạt hiệu quả mà không ảnh hưởng đến các yếu tố khác trong điều kiện giảng dạy tại trường và mô hình lớp học nêu trên là biện pháp phù hợp để cải thiện chất lượng giáo dục kỹ năng này.

3.2. Biện pháp tổ chức giáo dục kỹ năng tự nhận thức theo lớp học đảo ngược

Từ cơ sở lý luận và thực tiễn nêu trên, ta xem xét thiết kế lại hoạt động giáo dục kỹ năng tự nhận thức bản thân theo mô hình lớp học đảo ngược.

Việc sắp xếp lại các hoạt động giáo dục được điều chỉnh theo bảng sau:

(1): Cách tổ chức dạy học cũ được thực hiện tại lớp.

(2): Biện pháp thực hiện - tổ chức dạy học theo mô hình lớp học đảo ngược.

Tổ chức dạy học trước khi điều chỉnh (1)		Tổ chức dạy học điều chỉnh theo mô hình lớp học đảo ngược (2)		
<i>Hoạt động (Giáo án cũ)</i> Thực hiện tại lớp	<i>Nhận xét</i>	<i>Điều chỉnh</i>	<i>Yêu cầu thực hiện</i>	<i>Kết quả đạt được</i>
<p>▪ <u>Khám phá + kết nối</u> HD1: Vẽ chân dung (Tôi là ai?) HD2: Xác định kỹ năng tự nhận thức HD3: Cách hình thành kỹ năng tự nhận thức và làm thế nào để có kỹ năng tự nhận thức đúng</p>	<p>Thiếu: - Bộ công cụ MBTI trắc nghiệm tính cách. - Bộ câu hỏi gợi ý đầy đủ về các mặt.</p>	<p>HD1: Trắc nghiệm tính cách và nhận ra mình là ai. B1: Trả lời câu hỏi liên quan đến những biểu hiện tự nhận thức về: + Ngoại hình, giao tiếp, năng lực, phẩm chất, trách nhiệm, thích nghi với cuộc sống, sự hài lòng, hoạt động xã hội, quan hệ với gia đình. + Tự điều khiển, tự điều chỉnh hành vi ở các mặt: học tập; quan hệ bạn bè, nhóm gia đình; nghề nghiệp; vấn đề của bản</p>	<p>Tại nhà - Sinh viên thực hiện theo yêu cầu của giáo viên (sinh viên có thể tham khảo tài liệu qua giáo trình,</p>	<p>Sinh viên cảm thấy thoải mái khi khám phá bản thân theo định hướng của giáo viên tại nhà: - Tự phân tích và nhìn nhận mình về các khía cạnh khác nhau để hình dung, nhận</p>

		<p>thân; tình yêu; xã hội. + Các yếu tố ảnh hưởng: gia đình, nhà trường, quan hệ bạn bè, bản thân và các yếu tố khác. B2: Trắc nghiệm tính cách trên bộ công cụ MBTI B3: Giáo viên gửi bảng khóa đề lý giải về tính cách, nêu rõ ưu nhược điểm của từng loại tính cách. HD2: Sâu sắc hóa bản chất khái niệm tự nhận thức và làm thế nào để có kỹ năng tự nhận thức đúng Yêu cầu sinh viên hiểu rõ: 1. Qua HD1 → Kỹ năng tự nhận thức bản thân là gì? 2. Ý thức về các đặc điểm khác nhau của bản thân để làm gì? 3. Để nhận thức/đánh giá đúng về mình, mỗi người cần phải làm gì? ...</p>	<p>trên hệ dữ liệu giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên và giáo viên); - Sinh viên lưu giữ kết quả để thảo luận, thuyết trình cho hoạt động ở lớp.</p>	<p>biết và đánh giá được bản thân. - Hiểu sâu sắc kỹ năng tự nhận thức và khả năng tự nhận thức ở mỗi người, nắm được ý nghĩa của kỹ năng tự nhận thức và biết cách rèn kỹ năng tự nhận thức.</p>
<p>▪ <u>Thực hành</u> HD4: Rèn kỹ năng tự nhận thức.</p>	<p>Thiếu công cụ: - Cửa sổ Joe Luft và Harry Ingham (Joe Harry)</p>	<p>Rèn luyện kỹ năng tự nhận thức HD3: Tiếp nhận đánh giá, nhận xét của người khác về mình B1: Vẽ cửa sổ Joe Harry, thể hiện bản thân trong các Ô cửa sổ (Kết quả ở HD 1) B2: Chuyển cửa sổ JH cho các bạn trong lớp (càng nhiều càng tốt) để</p>	<p>Tại lớp Thực hiện theo yêu cầu của giáo viên Kết hợp HĐ cá nhân và HĐ</p>	<p>Tất cả sinh viên trong lớp đều được thực hành trải nghiệm trong từng hoạt động → không khí lớp học rất sôi nổi, tạo hiệu ứng</p>

		<p>nhận xét đánh giá về bạn ở Ô “Mù”</p> <p>B3: Tiếp nhận ý kiến của những bạn trong lớp.</p> <p>B4: <i>Chia lớp thành nhiều nhóm nhỏ (4-5 sinh viên/nhóm)</i></p> <p>Các nhóm trình bày với nội dung vừa thực hiện ở các bước trên, tất cả mọi người đều được ghi hình lại.</p> <p>B5: Mỗi nhóm xem lại clip, phân tích, chọn ra 1 bạn nổi bật chiếu trước lớp, các nhóm khác nhận xét.</p> <p>HD4: Trò chơi: Vượt qua thử thách</p> <p>HD5: Xử lý các tình huống</p> <p>TH1: Bạn muốn thi vào trường Đại học Mỹ thuật theo sở thích của mình. Bố mẹ bạn muốn bạn thi vào trường Sư phạm vì bố mẹ có cơ hội tìm chỗ làm tốt cho bạn. Vậy bạn sẽ quyết định thế nào?</p> <p>TH2: ...</p> <p>HD 6: ...</p>	nhóm	<p>tốt → đạt hiệu quả cao.</p> <p>- Hiểu bản thân có thể trưởng thành như thế nào trong việc tự nhận biết chính mình,</p> <p>- Trải nghiệm những đánh giá của người khác về mình và có thái độ tích cực đối với những nhận xét, đánh giá đó.</p> <p>...</p>
<p>▪ <u>Vận dụng</u></p> <p>Trong học tập và giao tiếp</p>		<p>Vận dụng vào:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học tập: làm việc nhóm, thuyết trình, tự học, tự nghiên cứu... - Giao tiếp có hiệu quả; - Vui chơi giải trí... 	<p>Tại lớp và Tại nhà</p>	<p>Tự tin trong học tập và giao tiếp.</p>

(Nguồn Nguyễn Hữu Long [6], Nguyễn Thị Mỹ Lộc - Đinh Thị Kim Thoa [7])

4. Kết luận

Tự nhận thức đóng vai trò cực kỳ quan trọng đối với thành tích cá nhân, đến mức 83% những người có mức độ tự nhận thức cao là những người đứng đầu về hiệu suất công việc. Khi biết tự nhận thức, nhiều khả năng con người theo đuổi đúng cơ hội hơn, biết cách vận dụng thế mạnh của mình vào công việc và điều quan trọng nhất là không để cho cảm xúc ngăn trở mình. Càng hiểu rõ về mặt tốt đẹp và mặt hạn chế bao nhiêu thì chúng ta càng phát huy toàn bộ tiềm năng của mình tốt bấy nhiêu.

Chính vì vậy việc thiết kế lại hoạt động tổ chức giảng dạy kỹ năng tự nhận thức bản thân đạt hiệu quả là việc làm

cần thiết. Bài viết đã lựa chọn mô hình lớp học đảo ngược làm cơ sở phân tích sự biến đổi kiến thức, kỹ năng và thái độ thành năng lực, kinh nghiệm cá nhân trong giáo dục kỹ năng tự nhận thức bản thân.

Biện pháp này giải quyết được yếu tố thời gian, giúp người học cảm thấy thoải mái hơn, hứng thú hơn khi tham gia rèn kỹ năng tự nhận thức đạt hiệu quả. Tuy nhiên để minh chứng tính hiệu quả của nó cần phải được thực nghiệm, đó cũng là hướng phát triển của bài viết; hơn nữa đó cũng chính là định hướng để nhân rộng hình thức giáo dục theo mô hình lớp học đảo ngược để rèn luyện các kỹ năng khác cho sinh viên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ismartkids – Trung tâm phát triển tài năng trẻ em (2016), “Kỹ năng tự nhận thức là gì”, <http://ismartkids.vn/tin-tuc/ky-nang-tu-nhan-thuc-la-gi.html> (10/2016)
2. PGS.TS. Nguyễn Thanh Bình (chủ biên) (2015), *Giáo dục kỹ năng sống*, Tài liệu tham khảo dành cho giáo viên Mầm non và Tiểu học
3. PGS.TS. Nguyễn Thanh Bình (2015), *Giáo dục kỹ năng sống*, Tài liệu tham khảo dành cho giáo viên THCS và THPT
4. Phạm Thị Kim Thoa (2013), *Tự ý thức của sinh viên tại một số trường đại học TP.HCM* - Luận văn thạc sĩ Tâm lý học, Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh
5. Tô Thị Diễm Quyên, giảng viên chương trình ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học của Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), “Lớp học đảo ngược”, <http://vnexpress.net/tin-tuc/giao-duc/lop-hoc-dao-nguoc-3141727.html> (10/2016)
6. Nguyễn Hữu Long, Nguyễn Ngọc Duy, Võ Minh Thành (2016), *Phát triển kỹ năng sống*, Nhà xuất bản Văn hóa - Văn nghệ, TP. Hồ Chí Minh
7. Nguyễn Thị Mỹ Lộc, Đinh Thị Kim Thoa (2010), *Giáo dục giá trị và kỹ năng sống cho học sinh phổ thông*, Tài liệu tập huấn/ bồi dưỡng giáo viên

**THE TEACHING OF SELF-AWARENESS SKILL AT DONGNAI
UNIVERSITY USING THE FLIPPED CLASSROOM MODEL*****ABSTRACT***

The teaching of life skills needs to follow a path starting with awareness, going through attitude, emotion, and belief, continuing with behavior, and ending with habit, thus requiring continuity, adjustment, time as well as other conditions. Under current educational conditions, it is not easy to meet the demand for a certain skill. The article uses the flipped classroom model for effective life skills education, which is clarified through self-awareness.

Keywords: *Self-awareness, flipped classroom model*

(Received: 1/8/2017, Revised: 9/10/2017, Accepted for publication: 24/10/2017)